TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2022/QĐCNTTLH	*Bố Trạch, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Xuân T và anh Trần Văn Q;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con của chị Nguyễn Thị Xuân T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Người bị kiện: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Xuân T và anh Trần Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Xuân T và anh Trần Văn Q đều thống nhất khai nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Minh Q1, sinh ngày 20/3/2017, anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn giao con Trần Minh Q1 cho chị Nguyễn Thị Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế, chị T không yêu cầu anh Q đóng góp phí tổn nuôi con chung và cam kết đủ điều kiện để nuôi dưỡng con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận tự phân chia, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã V, huyện Q;
(GCNKH số: 61/Quyển số 01/2014)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng